

Bản án số: 71/2023/HS-ST
Ngày: 10-5-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Hạnh Nguyên

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Thủy

2. Bà Nguyễn Thị Di

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Tín – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông Phan Phúc Huy – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 77/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2023/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Công T1, sinh ngày 22 tháng 01 năm 1996 tại Bà Rịa - Vũng Tàu. Nơi cư trú: Ấp P, xã T, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nghề nghiệp: Thợ sơn nước; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T2 và bà Nguyễn Thị C; có vợ là Đoàn Thị Bích N và 01 con, sinh năm 2021. Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay (có mặt).

- Người chứng kiến: Ông Võ Thành D, sinh năm 1959; nơi cư trú: Ấp P, xã T, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng pháo nên vào khoảng giữa tháng 12-2022, Nguyễn Công T1 có hỏi Trần Văn H (là bạn của T1) biết ai bán pháo không để T1 mua về sử dụng. Theo lời khai của T1 thì khi đó H lấy số điện thoại của T1 và nói sẽ có người liên lạc với T1 để bán pháo. Khoảng 03 ngày sau, có một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) gọi đến số điện thoại 0337xxxxxx của T1 hỏi T1 có muốn mua pháo không và ra giá 900.000đ một bộ pháo dây. T1 đồng ý mua 02

thùng pháo (tổng cộng 16 bộ pháo) với giá 14.400.000đ. Đến khoảng 20 giờ ngày 15-12-2022 có một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) gọi đến số điện thoại của T1 yêu cầu chuẩn bị tiền để nhận pháo tại khu vực vòng xoay H, xã P, huyện L. Sau đó, T1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, không rõ biển số, xe T1 mượn của người bạn tên T3 (không rõ nhân thân, lai lịch) đến điểm hẹn và nhìn thấy một xe tải (không rõ biển số) đã đậu sẵn tại đây, phía sau xe có 2 thùng giấy. T1 đi đến đưa tiền cho người tài xế xe tải (không rõ nhân thân, lai lịch) và lấy 02 thùng giấy bên trong có 16 bộ pháo. T1 chở số pháo trên về nhà mình tại ấp P, xã T, huyện L và đem cất giấu trên nóc nhà vệ sinh. Từ ngày 16-12-2022 đến ngày 28-12-2022, T1 đã sử dụng hết 05 bộ pháo, còn lại 11 bộ.

Vào khoảng 10 giờ 45 phút ngày 29-12-2022, Công an xã T, huyện L tiến hành kiểm tra hành chính nhà T1 phát hiện bắt quả tang T1 có hành vi tàng trữ trái phép 11 hộp pháo trên. T1 khai nhận mục đích tàng trữ số pháo trên là để sử dụng.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Nguyễn Công T1 đã khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên.

Tại Bản Kết luận giám định số 788/KL-KTHS ngày 06-02-2023 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh - Bộ Công an kết luận: Tất cả mẫu vật gửi giám định là pháo nổ, khi đốt phát ra tiếng nổ, tổng khối lượng là 18,5kg.

Tại Bản Cáo trạng số 79/CT-VKSLĐ ngày 12-4-2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu truy tố bị cáo Nguyễn Công T1 về tội “Tàng trữ hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Công T1 về tội “*Tàng trữ hàng cấm*”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Công T1 từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 (mười tám) tháng đến 24 (hai mươi bốn) tháng. Thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Về xử lý vật chứng căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy các vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo; Về án phí buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo Nguyễn Công T1 đã thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội, thống nhất với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền. Bị cáo thừa nhận cáo trạng đã truy tố bị cáo đối với tội danh và điều khoản như trên là đúng người, đúng tội, không oan. Nói lời sau cùng bị cáo nhận thức hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật và ăn năn hối cải về hành vi của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo cải tạo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Điền, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, tài liệu chứng cứ thu thập đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Công T1 tại phiên tòa hôm nay là khách quan, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh - Bộ Công an, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 10 giờ 45 phút ngày 29-12-2022, Công an xã T, huyện L đã kiểm tra hành chính và phát hiện bắt quả tang Nguyễn Công T1 có hành vi tàng trữ trái phép 11 bệ pháo (loại pháo nổ) trên nóc nhà vệ sinh tại nhà riêng thuộc ấp P, xã T, huyện L với mục đích để sử dụng. Tổng khối lượng theo kết luận giám định là 18,5kg.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Công T1 đã cấu thành tội “*Tàng trữ hàng cấm*” với tình tiết định khung “*Pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam*” theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo trực tiếp xâm phạm tới trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước đối với các mặt hàng cấm sản xuất, buôn bán, vận chuyển và tàng trữ, trong đó có pháo nổ; gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự và an toàn xã hội. Bản thân bị cáo là người đã trưởng thành, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, ý thức được việc tàng trữ pháo nổ là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình.

[4] Xét các yếu tố về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[4.1] Về nhân thân: Quá trình sinh sống tại địa phương bị cáo Nguyễn Công T1 chưa có tiền án, tiền sự, là người có nhân thân tốt.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử Hội đồng xét xử thấy bị cáo Nguyễn Công T1 phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã thành

khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, là lao động chính trong gia đình nên có căn cứ cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4.3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Công T1 không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các yếu tố về nhân thân của bị cáo khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, tuy nhiên tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội không lớn, thuộc loại tội ít nghiêm trọng. Bị cáo T1 là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú ổn định và là lao động chính trong gia đình nên xét thấy không nhất thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách cho bị cáo được cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo thành công dân tốt và có ích cho xã hội như quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là người lao động đi làm thuê và là lao động chính trong gia đình nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 4 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

[7] Về xử lý vật chứng: Số pháo nổ còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành nên sẽ bị tịch thu tiêu hủy.

[8] Đối với người đàn ông bán pháo và người tài xế giao pháo cho T1, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Điền tiếp tục xác minh, khi nào có đủ căn cứ sẽ xem xét, xử lý trong vụ án khác.

Đối với Trần Văn H, hiện không có mặt ở địa phương, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Điền đã ra thông báo truy tìm, khi nào tìm được sẽ điều tra, xử lý trong vụ án khác.

Đối với người đàn ông tên T3 cho bị cáo mượn xe để đi mua pháo nổ, tại phiên tòa bị cáo khai khi mượn xe của T3 bị cáo không nói cho T3 biết mục đích mượn xe để đi mua pháo nổ. Bị cáo cũng không rõ nhân thân, lai lịch của người tên T3. Do vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra không xem xét xử lý là đúng quy định

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Công T1 phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”.

- Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 191; Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Công T1 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng. Thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Công T1 cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy 18,5kg pháo nổ còn lại sau giám định.

(Số pháo nổ còn lại sau giám định hiện đang quản lý tại kho vật chứng thuộc Ban Chỉ huy Quân sự huyện đội L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Tình trạng, số lượng đặc điểm như Biên bản giao tang vật ngày 11-01-2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và Ban Chỉ huy Quân sự huyện đội L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a, Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Công T1 phải chịu 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo Nguyễn Công T1 được quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Long Điền;
- Công an huyện Long Điền;
- CCTHADS huyện Long Điền;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- PV06 Công an tỉnh BR-VT;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Hồ Hạnh Nguyên